

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin
trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh năm 2018

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 29/7/2016 về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 02/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khung Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 23/03/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 36a-NQ/CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 498/KH-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017 - 2020”;

- Văn bản số 3500/BTTTT-THH ngày 27/09/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018.

II. MỤC TIÊU

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch: số 81/KH-UBND ngày 23/03/2016, số 239/KH-UBND ngày 29/07/2016, số 498/KH-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh; bảo đảm lộ trình xây dựng Chính quyền điện tử các cấp theo khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh phiên bản 1.0 được phê duyệt tại Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 02/02/2017 của UBND tỉnh.

Triển khai ứng dụng đồng bộ và hiệu quả hệ thống một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin và thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Tăng cường hoạt động kiểm tra giám sát hoạt động minh bạch thông tin hoạt động của cơ quan nhà nước Cổng/ trang thông tin điện tử theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/03/2017 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh.

Tiếp tục triển khai các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, các hệ thống thông tin phục vụ quản lý của các ngành, địa phương. Lồng ghép thực hiện có hiệu quả các hợp tác về việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và viễn thông.

Bảo đảm hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước luôn gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, thúc đẩy và nâng cao chất lượng cải cách hành chính, hướng tới nền hành chính thân thiện, minh bạch, hiệu lực và hiệu quả.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả Trung tâm hành chính công tỉnh và Trung tâm hành chính công cấp huyện theo hướng hiện đại, bảo đảm cơ chế giao dịch một cửa, thân thiện, minh bạch và hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, cho phép người dân giám sát, tham gia ý kiến vào hoạt động cung cấp dịch vụ công của chính quyền qua mạng internet.

Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, đánh giá chất lượng Cổng/trang thông tin điện tử, đặc biệt chú trọng mức độ minh bạch thông tin của từng địa phương, đơn vị nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp, hướng đến nền hành chính thân thiện, minh bạch và hiệu quả.

Xúc tiến hợp tác với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, chú trọng ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực Y tế, Giáo dục, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, giáo dục và xây dựng nông thôn mới.

Thúc đẩy phát triển Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh (hatinhtrade.com.vn), Sàn giao dịch Công nghệ và Thiết bị trực tuyến tỉnh, kết hợp hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng, khai thác CNTT để tham gia xúc tiến thương mại, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua thương mại điện tử.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

Phát huy hiệu quả ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ công việc, điều hành tác nghiệp, gửi nhận văn bản và chữ ký số trong cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã, phấn đấu 100% văn bản (trừ văn bản mật và tối mật) được trao đổi trực tuyến trong nội bộ và giữa các cơ quan với nhau, tiến tới không chuyển văn bản giấy.

Triển khai nền tảng chia sẻ và tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP), bảo đảm đồng bộ, liên thông tất cả các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu toàn tỉnh, kết nối liên thông với trực thông tin Chính phủ; cho phép thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn dữ liệu, đăng nhập một lần, phát triển các cơ sở dữ liệu dùng

chung của tỉnh, kết nối các hệ thống dữ liệu chuyên ngành nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; sẵn sàng triển khai SSO (đăng nhập một lần - Single Sign On).

Tiếp tục phát triển hệ thống dịch vụ công mức độ 3, sẵn sàng các điều kiện cho dịch vụ công mức độ 4, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác hệ thống DVC trực tuyến và nâng cao hiệu quả ứng dụng dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4. Rà soát hệ thống thư điện tử của tỉnh và các phần mềm phục vụ quản lý, điều hành tác nghiệp trực tuyến, tiến tới tối ưu hóa các phần mềm dùng chung, nâng cao hiệu quả công tác.

Ứng dụng thành công các giải pháp thông minh trong Y tế, Giáo dục, Nông nghiệp và quản lý an ninh trật tự nhằm hướng đến xây dựng các mô hình đô thị thông minh.

3. Phát triển nguồn nhân lực

Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, giám đốc CNTT ở các CQNN các cấp đáp ứng yêu cầu quá trình xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến đô thị thông minh và nắm bắt xu hướng phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức, triển khai các chương trình, hội thảo và diễn tập phòng, chống tấn công mạng trên quy mô toàn tỉnh với sự tham gia đầy đủ của Lãnh đạo và cán bộ, công chức các cấp, các ngành.

Tiếp tục đào tạo kỹ năng, truyền thông về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các kênh giao dịch với Chính quyền trên môi trường mạng cho người dân và doanh nghiệp trong toàn tỉnh.

4. Phát triển cơ sở hạ tầng thông tin và bảo đảm an ninh mạng

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử cấp tỉnh theo Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 02/02/2017 của UBND tỉnh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, kết nối chia sẻ dữ liệu.

Triển khai hạ tầng giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tiếp tục nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thông tin tại Trung tâm hành chính công của tỉnh và cấp huyện, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến bảo đảm phục vụ tối đa nhu cầu giao dịch của người dân và cơ quan nhà nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến kinh phí thực hiện các dự án lập mới trong năm 2018 là 45.700.000.000đ (bốn mươi lăm tỷ, bảy trăm triệu đồng), trong đó ngân sách tỉnh là: 20.600.000.000đ (Hai mươi tỷ, sáu trăm triệu đồng), (*Phụ lục kèm theo*).

V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, tương tác với chính quyền trên môi trường mạng; ban hành các văn bản quy định về trao đổi, lưu trữ xử lý văn bản trên Trục

liên thông tỉnh; các hướng dẫn về triển khai Khung kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh và quy định về an toàn, an ninh thông tin; các văn bản quy định về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Nghị quyết ứng dụng Công nghệ thông tin trong nông nghiệp.

2. Kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, các nhiệm vụ về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường kinh doanh cho các tổ chức, doanh nghiệp.

3. Xác định mô hình, triển khai thành công tại các điểm xây dựng đô thị thông minh, hỗ trợ triển khai nhân rộng.

4. Triển khai các hoạt động tìm hiểu mô hình thực tế về phát triển Chính phủ điện tử thành công trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này để tổ chức, triển khai Kế hoạch của đơn vị hằng năm bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả.

Cân đối nguồn kinh phí (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, các nguồn hợp pháp khác) để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án cụ thể về ứng dụng, phát triển CNTT năm 2018.

2. Các cơ quan chủ trì các dự án, nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch

Có trách nhiệm tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án, nhiệm vụ được giao theo quy định, bảo đảm lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai (nếu có), tránh trùng lặp.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Định kỳ 6 tháng 1 lần tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, đề xuất điều chỉnh các nội dung (khi cần thiết).

Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thu hút nguồn lực và các nguồn hỗ trợ từ Trung ương để thực hiện thành công Kế hoạch.

4. Các đơn vị sau đây có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ

a) Sở Tài chính: Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

b) Sở Nội vụ: Tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch với Chương trình cải cách hành chính của tỉnh.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu, tổng hợp, trình UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án theo Kế hoạch.

d) Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện việc kiểm tra, giám sát, tổng hợp

tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh tại các phiên họp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ và Tổ GV BCĐ CNTT tỉnh;
- Lưu VT, KGVX1;
- Gửi: Điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đặng Quốc Vinh

PHỤ LỤC**Danh mục dự án ứng dụng CNTT dự kiến đầu tư năm 2018***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2017 của UBND tỉnh)*

TT	Các nội dung thực hiện	Chủ đầu tư	Kinh phí (triệu đồng)				
			Tổng	TW	Tỉnh	Huyện	Khác
1.	Xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý kinh tế - xã hội và dự án đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	4.700	1.800	1.600	1.300	
2.	Triển khai ứng dụng CSDL quốc gia, hệ thống thông tin có quy mô từ trung ương đến địa phương (dân cư, đất đai, khiếu nại tố cáo...)	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	5.000	3.000		1.000	1.000
3.	Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác cải cách hành chính trong toàn lực lượng Công an tỉnh	Công an tỉnh	10.000	10.000			
4.	Nâng cấp hệ thống Hội nghị trực tuyến của tỉnh	VP UBND tỉnh	4.000	2.000	2.000		
5.	Duy trì Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống DVC của tỉnh	VP UBND tỉnh	2.000		2.000		
6.	Triển khai hệ thống nền tảng chia sẻ và tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP) theo Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 1.0 của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	20.000	5.000	15.000		
Tổng			45.700	21.800	20.600	2.300	1.000

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH